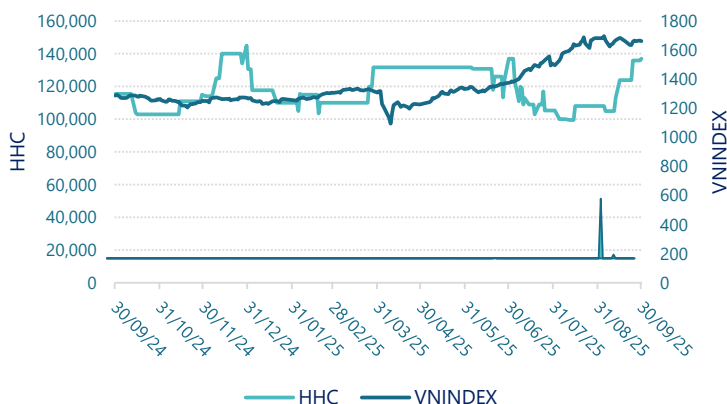


CTCP Bánh kẹo Hải Hà (HNX: HHC)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	136,900
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	145,000
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	99,500
SL cổ phiếu LH	16,425,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	205
% sở hữu nước ngoài	0.2%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,249
P/E	68.9
EPS	1,986

DT thuần

Q3/25

157

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 39.0 | 33.4%

YoY: ▼ 3.00 | -1.6%

LN sau thuế

Q3/25

9.44

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 8.80 | 1375%

YoY: ▼ 3.46 | -26.8%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

8.6%

+/- YoY: ▼ 3.9%

DT thuần

9T 2025

439

tỷ VNĐ

YoY: ▼ 63.0 | -12.4%

LN sau thuế

9T 2025

19.3

tỷ VNĐ

YoY: ▼ 16.0 | -45.5%

ROE

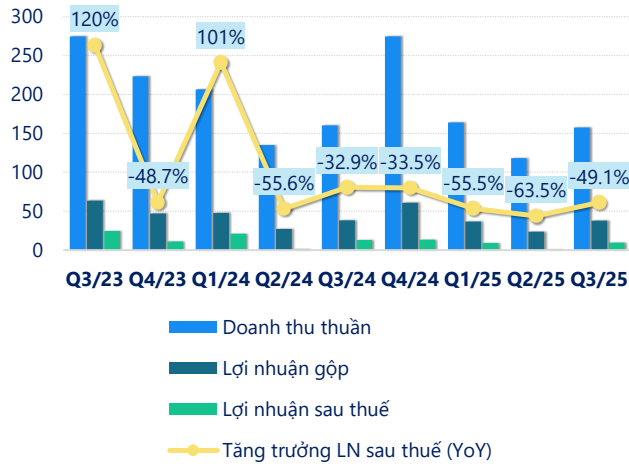
Q3/25

5.1%

+/- YoY: ▼ 2.4%

tỷ VNĐ

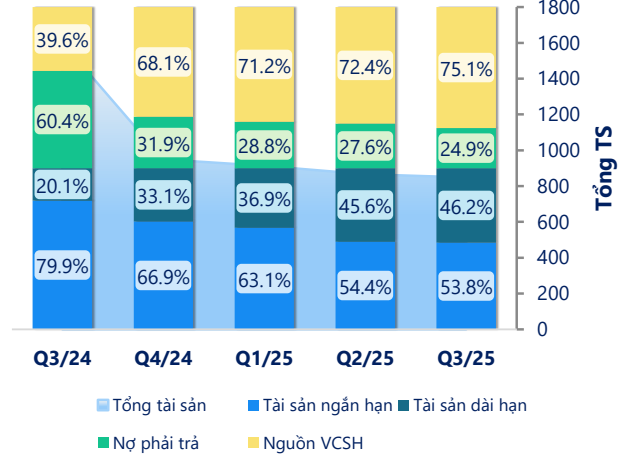
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

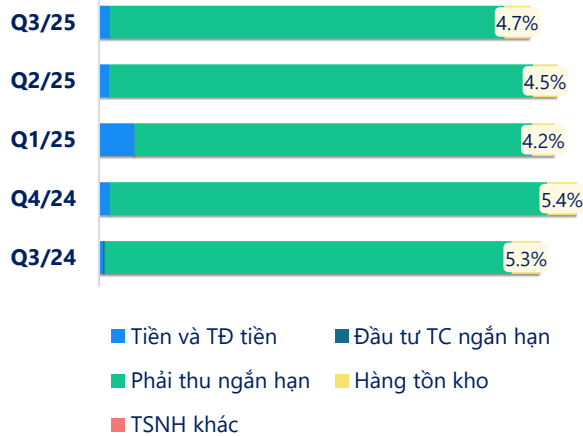
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



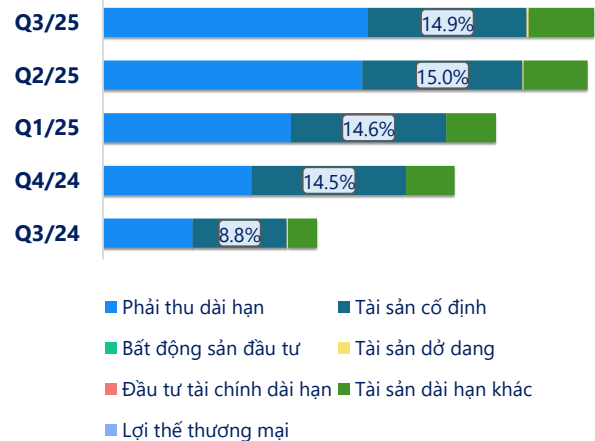
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

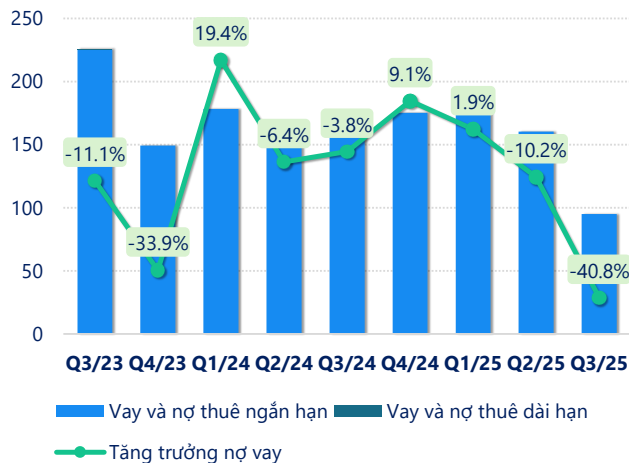
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

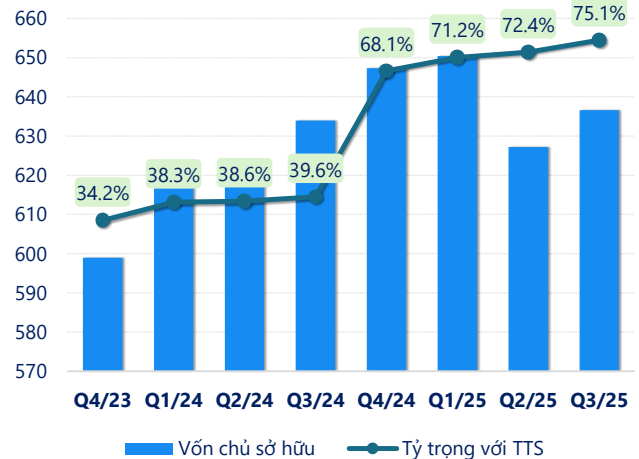
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

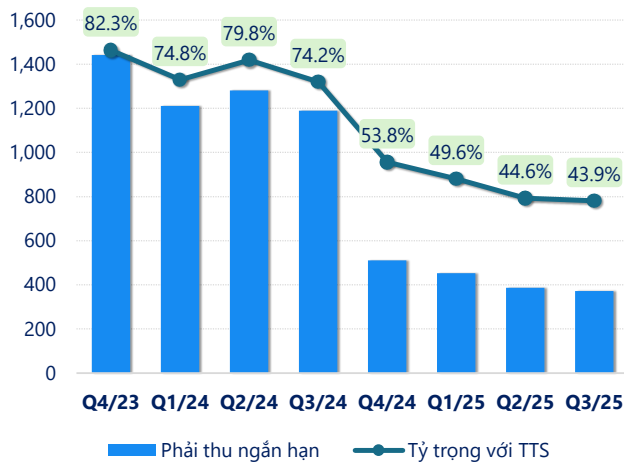
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



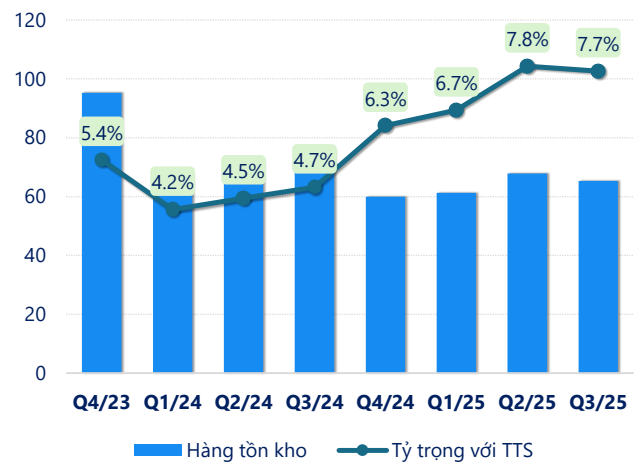
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


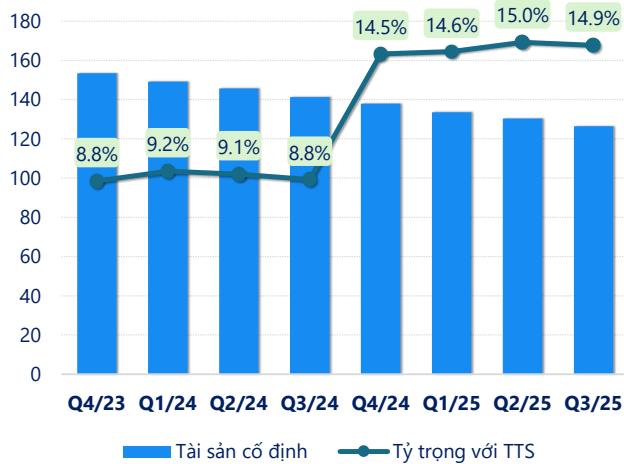
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


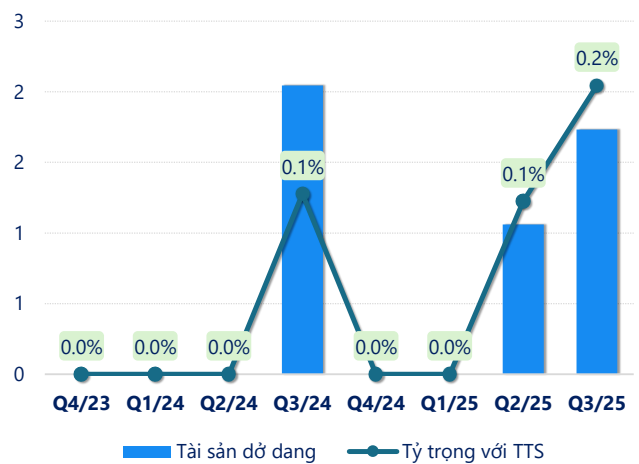
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

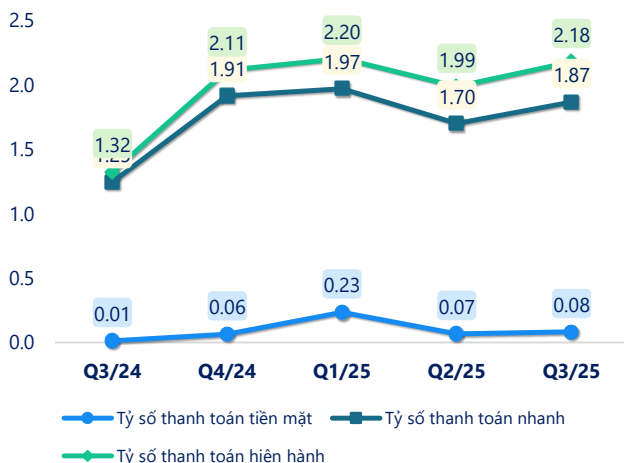
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

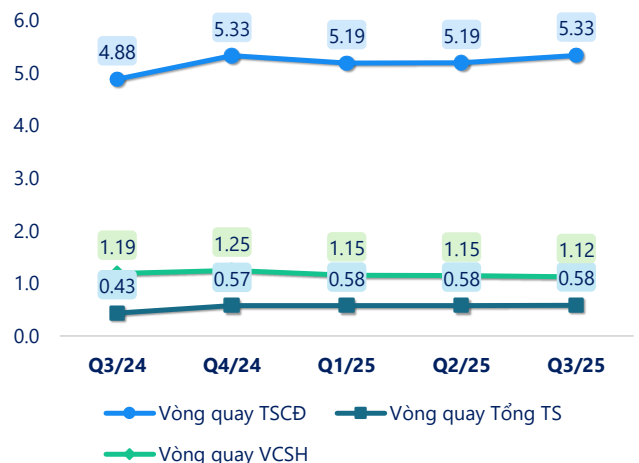
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	1,602	950	914	867	848
Tài sản ngắn hạn	1,279	636	576	472	456
Tiền và tương đương tiền	12.3	19.2	61.2	16.1	17.2
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	45.6	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	1,189	511	453	386	372
Hàng tồn kho	75.9	60.0	61.2	67.8	65.3
Tài sản ngắn hạn khác	1.85	0.33	0.88	1.56	1.42
Tài sản dài hạn	323	314	338	395	392
Phải thu dài hạn	135	133	161	211	211
Tài sản cố định	141	138	134	130	126
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	2.05	0	0	1.06	1.73
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	43.9	43.2	42.6	52.0	52.1
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	968	303	263	239	211
Nợ ngắn hạn	966	301	261	238	209
Vay và nợ thuê ngắn hạn	161	175	179	160	94.9
Phải trả người bán ngắn hạn	26.0	19.1	11.5	8.18	40.5
Nợ dài hạn	1.88	1.91	2.00	1.88	1.88
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	634	647	650	627	637
Vốn chủ sở hữu	634	647	650	627	637
Vốn điều lệ	164	164	164	164	164
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)